

Bản án số: **65/2022/HS-PT.**

Ngày 25 - 11 - 2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Văn Chương.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Tuấn Vinh và ông Ma Ngọc Trung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Văn Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 79/2022/TLPT-HS ngày 19 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Hồng T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: **Phạm Hồng T**, sinh năm 1957 tại huyện T Thụy, tỉnh T Bình;

Trú tại: Thôn Thọ Đức, xã H, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Trình độ học vấn: 06/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Viết S và bà Vũ Thị T (đều đã chết); Vợ: Lê Thị G; Con: Có 03 con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 40/2018/HSST ngày 16/7/2018 của TAND huyện S xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; án phí 200.000 đồng, thi hành xong ngày 21/01/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/5/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 bị cáo và 13 bị hại không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 4 năm 2022, Phạm Hồng T thỏa thuận với Hán Văn Đ và Vũ Đức T với nội dung: Đ, T đi trộm cắp chó và mang về bán cho T, Đ và T đồng ý. Sau đó Đ bàn bạc với Khổng Văn C cùng đi trộm cắp chó mang về bán cho T. Đ và C cùng nhau chuẩn bị dụng cụ trộm cắp chó gồm: một súng bắn chó tự chế bằng gỗ có gắn một mũi tên bằng gỗ, đầu mũi tên có hai thanh kim loại nhọn được đầu nối với bình ắc quy kích điện bằng dây điện màu đen; một súng cao su; băng dính; bao tải dứa để đựng chó khi bắn được. Chuẩn bị dụng cụ trộm cắp xong, Đ cất giữ để khi nào đi trộm cắp chó lấy ra sử dụng. Khi đi trộm cắp chó Đ và C sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 22S1 - 295.90 là xe của Đ làm phương tiện đi trộm cắp, Đ là người điều khiển xe mô tô chở C ngồi sau dùng súng bắn điện bắn làm chó tê liệt để trộm cắp.

Còn Vũ Đức T rủ Hà Minh C cùng đi trộm cắp chó. C1 là người chuẩn bị dụng cụ trộm cắp chó gồm: 01 súng bắn chó tự chế bằng gỗ có gắn 01 mũi tên bằng gỗ, đầu mũi tên có hai thanh kim loại nhọn được đầu nối với bình ắc quy kích điện bằng dây điện màu xanh; băng dính đen; bao tải dứa để đựng chó khi bắn được. Khi đi trộm cắp chó, T và C1 sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 20B2 - 435.75 là xe của C1 làm phương tiện đi trộm cắp chó. T là người điều khiển xe mô tô chở C1 ngồi sau dùng súng bắn điện bắn vào thân chó làm chó tê liệt để trộm cắp.

**\* Về hành vi trộm cắp của Hán Văn Đ, Khổng Văn C:**

- Khoảng 01 giờ ngày 07/4/2022, trộm cắp 01 con chó đực, màu lông đen, khối lượng 15kg, trị giá 1.200.000 đồng của anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1973, trú tại thôn Gò Đình, xã H, huyện S bán cho Phạm Hồng T.

- Khoảng 02 giờ ngày 10/4/2022, trộm cắp 01 con chó cái, màu lông đen, khối lượng 30kg, trị giá 2.400.000 đồng của anh Hoàng Ngọc Anh, sinh năm 1980, trú tại thôn Xóm Hồ, xã H, huyện S bán cho Phạm Hồng T.

- Khoảng 01 giờ ngày 28/4/2022, trộm cắp 01 con chó đực, màu lông vàng, khối lượng 17kg, trị giá 1.360.000 đồng của anh Trần Văn C, sinh năm 1964, trú tại thôn Mãn Sơn, xã V, huyện S bán cho Phạm Hồng T.

- Trong khoảng thời gian từ 01 giờ đến 01 giờ 30 phút ngày 06/5/2022, trộm cắp: 01 con chó đực lai béc - giê, màu lông xám, khối lượng 24kg, trị giá 1.920.000 đồng của anh Nguyễn C1 H, sinh năm 1993, trú tại thôn Tân Phú, xã T, huyện S; 01 con chó đực, màu lông đen, khối lượng 15kg, trị giá 1.200.000 đồng

của anh Lê Văn D, sinh năm 1971, trú tại thôn Cây Gạo, xã C, huyện S mang bán cho Phạm Hồng T. Khi mang chó đến công nhà T thì bị phát hiện, thu giữ.

Tổng giá trị tài sản Hán Văn Đ và Khổng Văn C trộm cắp là 8.080.000 đồng (*Tám triệu không trăm tám mươi nghìn đồng*).

**\* Về hành vi trộm cắp của Hà Minh C1 và Vũ Đức T:**

- Trong khoảng thời gian từ 00 giờ 30 phút đến 03 giờ ngày 30/4/2022, trộm cắp: 01 con chó đực, màu lông vàng, khối lượng 14kg, trị giá 1.120.000 đồng của anh Phạm Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn C Bì, xã T, huyện S; 01 con chó đực, màu lông vàng, khối lượng 12 kg, trị giá 960.000 đồng của anh Vũ Anh T 01 chó cái đang chữa, màu lông đen, khối lượng 14kg, trị giá 1.120.000 đồng của chị H Thị Hiền 01 con chó cái đang chữa, màu lông xám đen, khối lượng 25kg, trị giá 2.000.000 đồng của anh Phạm Văn T bán cho Phạm Hồng T.

- Trong khoảng thời gian từ 02 giờ 30 phút đến 04 giờ 30 phút ngày 09/6/2022, trộm cắp: 01 con chó đực, màu lông đen, khối lượng 13kg, trị giá 1.040.000 đồng của anh Phạm Văn M 01 con chó đực, màu lông vàng, khối 14kg, trị giá 1.120.000 đồng của anh Phạm Hồng Đ 01 con chó đực, loại chó ta, màu lông vàng, khối lượng 15kg, trị giá 1.200.000 đồng của anh Phạm Văn T bán cho một người đàn ông mua chó dọc đường (không xác định được tên tuổi địa chỉ) tại khu vực ngã ba gần chợ xã P, huyện S.

- Trong khoảng thời gian từ 00 giờ 30 phút đến 03 giờ 00 phút ngày 12/6/2022, trộm cắp: 01 con chó đực, màu lông xám, khối lượng 25kg, trị giá 2.000.000 đồng của chị Phí Thị Phương U 01 con chó đực, màu lông xám, khối lượng 16kg, trị giá 1.280.000 đồng của anh Lê Văn B chưa kịp mang đi tiêu thụ thì bị phát hiện và thu giữ.

Tổng giá trị tài sản Hà Minh C1 và Vũ Đức T trộm cắp là 11.840.000 đồng (*Mười một triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Phạm Hồng T tuy không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nhưng T đã hứa hẹn với Hán Văn Đ và Vũ Đức T về việc tiêu thụ tài sản trộm cắp, do vậy T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản. Tổng giá trị tài sản trộm cắp T phải chịu trách nhiệm là 13.280.000 đồng (*Mười ba triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hồng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng T 11 (Mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/5/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo còn lại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/9/2022 bị cáo Phạm Hồng T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án, trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, xét nhân thân bị cáo, đánh giá mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Hồng T 11 (Mười một) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Xét thấy mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hồng T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với bị cáo Phạm Hồng T như sau: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hồng T 11 (Mười một) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/5/2022. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Hồng T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ

sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2022 đến tháng 6/2022, trên địa bàn huyện S, tỉnh Tuyên Quang: Phạm Hồng T, Hán Văn Đ, Khổng Văn C, Vũ Đức T và Hà Minh C1 đã thực hiện hành vi trộm cắp chó. Phạm Hồng T tuy không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp, nhưng T đã bàn bạc, thống nhất với Hán Văn Đ và Vũ Đức T đi trộm cắp chó đem về bán cho T, do vậy bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản. Tổng giá trị tài sản trộm cắp T phải chịu trách nhiệm là 13.280.000 đồng (*Mười ba triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo Phạm Hồng T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức nhưng phạm tội do cố ý, vì mục đích vụ lợi cho bản thân nên phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Phạm Hồng T 11 (Mười một) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình tình tiết, chứng cứ mới cho nội dung kháng cáo, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên mức án sơ thẩm đã tuyên như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật.

[4] Về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đúng quy định pháp luật; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Bị cáo Phạm Hồng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Hồng T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 100/2022/HS-ST ngày 09 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với bị cáo như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Hồng T 11 (Mười một) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 07/5/2022.

Bị cáo Phạm Hồng T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (25/11/2022)./.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh TQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND + VKSND huyện S;
- CQCSĐT Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Văn phòng Tòa án tỉnh;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Hà Văn Chương**



